

BỘ CÔNG THƯƠNG

Số: **1034** /QĐ-BCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bán cổ phần Nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần
Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn



BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước và danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 118/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ các Thông báo số 281/TB-VPCP ngày 07 tháng 9 năm 2016; Thông báo số 392/TB-VPCP ngày 24 tháng 8 năm 2017; Thông báo số 450/TB-VPCP ngày 23 tháng 9 năm 2017; Thông báo số 504/TB-VPCP ngày 26 tháng 10 năm 2017; Thông báo 510/TB-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ thông báo Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại các cuộc họp Thường trực Chính phủ về phương án bán vốn nhà nước tại Sabeco;

Căn cứ Công văn số 710/BKHĐT-PTDN ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến về Phương án bán vốn nhà nước tại Sabeco;

Căn cứ Công văn số 1138/BTC-TCDN ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc tham gia ý kiến về Phương án bán vốn nhà nước tại Sabeco;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bán cổ phần Nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco) với những nội dung cơ bản sau:

1. Số cổ phần chào bán: 343.662.587 cổ phần (bằng chữ: Ba trăm bốn mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi hai ngàn, năm trăm tám mươi bảy cổ phần) của Nhà nước tại Sabeco (tương ứng 53,59% vốn điều lệ của Sabeco), với tổng giá trị theo mệnh giá là 3.436.625.870.000 (bằng chữ: ba nghìn bốn trăm ba mươi sáu tỷ, sáu trăm hai mươi năm triệu, tám trăm bảy mươi ngàn đồng).

2. Phương thức chào bán: chào bán cạnh tranh giữa các nhà đầu tư đủ điều kiện tham gia mua cổ phần theo quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Bộ Công Thương tại Sabeco.

3. Đối tượng được mua cổ phần: mọi tổ chức cá nhân trong nước và ngoài nước đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và theo Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Bộ Công Thương tại Sabeco.

4. Giá khởi điểm chào bán: quy định tại Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Bộ Công Thương tại Sabeco.

5. Tỷ lệ được phép mua của Nhà đầu tư nước ngoài: theo quy định của pháp luật Việt Nam.

6. Đơn vị tổ chức chào bán cạnh tranh: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).

7. Hình thức chuyển nhượng: Giao dịch thỏa thuận qua Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) hoặc giao dịch thỏa thuận ngoài

hệ thống giao dịch của HOSE và thực hiện chuyển nhượng qua Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD).

8. Trình tự thủ tục bán cổ phần: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 118 ngày 09 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ và Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Bộ Công Thương tại Sabeco.

9. Chi phí thực hiện thoái vốn (chi phí thuê tổ chức thẩm định giá, tư vấn xây dựng phương án chuyển nhượng vốn, phí giao dịch, phí lưu ký chứng khoán và các chi phí khác có liên quan): được trừ vào tiền thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước theo quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 38 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ. Bộ phận đại diện vốn nhà nước tại Sabeco có trách nhiệm tổng hợp, quyết toán chi phí và báo cáo Bộ Công Thương phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Cục Công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trình Bộ Công Thương phê duyệt giá khởi điểm chào bán trước thời điểm công bố thông tin và giá chào bán dự kiến.

2. Ủy quyền Bộ phận đại diện phần vốn Nhà nước tại Sabeco thực hiện nhiệm vụ sau:

Ký các văn bản, hồ sơ liên quan để triển khai phương án thoái vốn với các bên liên quan (HOSE, VSD,...) theo quy định pháp luật.

3. Giao Bộ phận đại diện phần vốn Nhà nước tại Sabeco thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Xây dựng Quy chế chào bán cạnh tranh trình Bộ Công Thương trước ngày 15 tháng 11 năm 2017;

- Tổ chức công bố thông tin bán cổ phần nhà nước (hợp báo công bố thông tin, tổ chức roadshow tại Tp. Hồ Chí Minh, Luân Đôn và Singapore) theo đúng trình tự và thủ tục quy định hiện hành và Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của Bộ Công Thương tại Sabeco, đảm bảo công khai, minh bạch;

- Thực hiện các công việc liên quan đến việc chào bán cổ phần (mở tài khoản lưu ký chứng khoán, thực hiện các thủ tục đặt cọc, ký quỹ và bảo lãnh tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank); công bố thông tin, giám sát bán cổ phần, thu và chuyển tiền bán cổ phần, ký hợp đồng chuyển nhượng cổ phần,...) theo quy định của pháp luật về chứng khoán và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn liên quan;

- Báo cáo Bộ Công Thương kết quả bán cổ phần và thực hiện thủ tục chuyển nhượng cổ phần cho Nhà đầu tư sau khi được Bộ phê duyệt kết quả bán cổ phần;

- Đảm bảo toàn bộ số tiền thu được từ việc bán cổ phần phải được chuyển vào một tài khoản phong tỏa của Sabeco tại Vietcombank. Người đại diện chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ tài khoản phong tỏa này và chuyển đầy đủ, đúng thời hạn số tiền trên về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp sau khi trừ đi các chi phí liên quan đến việc bán cổ phần theo qui định theo trình tự, thủ tục thu, thanh toán nộp tiền quy định tại Điều 39.Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp.

Điều 3. Điều khoản thi hành


1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Công nghiệp, Vụ trưởng các Vụ: Pháp chế, Tài chính và Đổi mới Phát triển doanh nghiệp, Tổ chức cán bộ, Kế hoạch thuộc Bộ Công Thương, Bộ phận đại diện vốn Nhà nước tại Sabeco, Thành viên Tổ công tác đặc biệt thực hiện công tác chuyển nhượng vốn nhà nước tại Sabeco và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTg; các PTTg;
- Ban CD ĐM&PTDN;
- VPCP; Các Bộ: Tài chính; KH&ĐT; Tư pháp;
- TTr Cao Quốc Hưng;
- Thành viên Tổ công tác đặc biệt thực hiện công tác chuyển nhượng vốn nhà nước tại Sabeco;
- Bộ phận đại diện vốn nhà nước tại Sabeco;
- Vietcombank;
- Lưu: VT, CN.

BỘ TRƯỞNG



Trần Tuấn Anh

1. The first part of the document discusses the importance of maintaining accurate records of all transactions. It emphasizes that proper record-keeping is essential for the integrity of the financial system and for the ability to detect and prevent fraud.

2. The second part of the document outlines the specific requirements for record-keeping, including the need to maintain original documents and to keep copies of all transactions. It also discusses the importance of regular audits and the role of internal controls in ensuring the accuracy of the records.

3. The third part of the document discusses the consequences of failing to maintain accurate records, including the potential for financial loss and the risk of legal action. It also discusses the importance of training staff in proper record-keeping procedures and the need for ongoing monitoring and evaluation of the record-keeping system.

4. The fourth part of the document discusses the importance of transparency and accountability in the financial system. It emphasizes that accurate records are essential for providing a clear and accurate picture of the organization's financial performance and for ensuring that all stakeholders have access to the same information.

5. The fifth part of the document discusses the importance of data security and the need to protect sensitive financial information. It emphasizes that accurate records are only as good as they are secure and that organizations must take appropriate measures to protect their data from unauthorized access and loss.

6. The sixth part of the document discusses the importance of regular communication and reporting to stakeholders. It emphasizes that accurate records are essential for providing timely and accurate information to investors, creditors, and other stakeholders, and for ensuring that the organization remains transparent and accountable.

7. The seventh part of the document discusses the importance of ongoing monitoring and evaluation of the record-keeping system. It emphasizes that accurate records are only as good as they are maintained and that organizations must regularly review and update their record-keeping procedures to ensure that they remain effective and efficient.